

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂN BÌNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2021/HS-ST

Ngày : 20/4/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH - TP. HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Đức Thụ

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Tiến Bình

Bà Lê Thị Mỹ Cẩm

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Chí Thành - Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:

Bà Đặng Tố Trinh - Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 31/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Hồng Minh H, sinh năm 1990 tại tỉnh Sóc Trăng; nơi đăng ký thường trú: Phường A, thị xã B, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Hoa; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hồng Công Đ (chết) và bà: Trần Nghĩa T, sinh năm: 1964; có vợ: Trịnh Thị Tuyết V (đã ly hôn), con: 01 người sinh năm 2014; tiền án: không; tiền sự: không; tạm giữ, tạm giam: 27/9/2020. Có mặt.

- Bị hại: Chị Trần Thị Thùy T, sinh năm 2001, nơi cư trú: Phường C, quận D, Tp. Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Hồng Thúy D, sinh năm 1986, nơi cư trú: Phường A, thị xã B, tỉnh Sóc Trăng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 02 năm 2020, Hồng Minh H từ tỉnh Sóc Trăng đến Tp. Hồ Chí Minh làm việc và ở tại tiệm rửa xe địa chỉ số 31B đường X, phường E, quận F. Tháng 3 năm 2020, chị ruột của H là bà Hồng Thúy D gửi xe gắn máy hiệu Yamaha Sirius

biển số 83P2-739.24 từ tỉnh Sóc Trăng đến Tp. Hồ Chí Minh cho H mượn để làm phương tiện đi lại. Đến ngày 26/9/2020, do cần tiền tiêu xài, H nảy sinh ý định cướp giật tài sản, H dùng biển số 59K1-728.19 nhặt được ở khu vực nghĩa trang phường E, quận F, Tp. Hồ Chí Minh gắn đề lên biển số 83P2-739.24 mục đích để che giấu thông tin xe máy khi cướp giật tài sản.

Đến khoảng 06 giờ 00 phút ngày 27/9/2020, H điều khiển xe máy trên chở bạn tên “L” (không xác định lai lịch) từ nơi làm việc về nhà của “L”, khi đến khu vực công viên Y, Phường I, quận D, “L” nói H cho “L” xuống xe rồi H đi về. Trên đường về lại tiệm rửa xe, khi đến trước nhà số 454 đường T, Phường C, quận D, H nhìn thấy chị Trần Thị Thùy T đang đi bộ trên vỉa hè cùng chiều, tay phải đang sử dụng điện thoại di động, nảy sinh ý định cướp giật điện thoại của chị T nên H điều khiển xe máy chạy lên vỉa hè áp sát từ phía sau, dùng tay trái giật được chiếc điện thoại rồi tăng ga chạy xuống lòng đường, cùng lúc chị T đuổi theo nắm vào đuôi xe máy làm chị T bị kéo một đoạn, đến trước số 462 đường T chị T buông tay làm xe bị mất thăng bằng, H làm rơi chiếc điện thoại vừa giật được xuống đường. Khi trước số 494 đường T, xe của H va chạm xe ô tô đang lưu thông trên đường làm H té ngã, bị người dân bắt giữ, bàn giao cùng phương tiện cho Công an Phường 13, quận Tân Bình. Chị T nhặt lại chiếc điện thoại bị cướp giật và giao nộp cho cơ quan Công an.

Quá trình điều tra, Hồng Minh H thừa nhận hành vi cướp giật điện thoại của chị Trần Thị Thùy T như nêu trên. Lời khai của H phù hợp với lời khai của chị T, hình ảnh camera ghi nhận, biên bản do H xác định địa điểm, kết quả thực nghiệm điều tra và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng thu giữ: đã được liệt kê tại Phiếu nhập kho vật chứng số 198/PNK ngày 30/12/2020 của Đội Cảnh sát thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp, Công an quận Tân Bình (bút lục số 77), gồm

- 01 USB chứa dữ liệu camera vụ án, nhập kho vật chứng;
- 01 áo sơ mi dài tay, sọc carô màu xanh hồng, 01 áo thun tay ngắn màu đen, 01 quần jean dài màu xanh, 01 nón kết màu xanh, 01 nón bảo hiểm màu xám, là đồ vật, quần áo H sử dụng khi cướp giật tài sản, nhập kho vật chứng;
- 01 điện thoại di động hiệu Sony Xperia màu đen, 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1011 màu đen, là tài sản cá nhân của H, không liên quan vụ án, nhập kho vật chứng;
- 01 biển số xe 59K1-728.19, do Huy nhặt ngoài đường gắn đề lên biển số thật là 83P2-739.24 của xe máy hiệu Yamaha Sirius mục đích để che giấu thông tin xe máy khi cướp giật tài sản. Kết luận giám định số 2171/KLGĐ-TT ngày 09/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Tp. Hồ Chí Minh kết luận biển số trên là giả, nhập kho vật chứng;
- 01 xe máy hiệu Yamaha Sirius biển số 83P2-739.24, là phương tiện Huy sử dụng khi cướp giật tài sản, H khai mượn xe của chị ruột là Hồng Thúy D để làm phương tiện đi lại nhưng sau đó sử dụng để cướp giật tài sản. Chủ sở hữu xe là bà Hồng Thúy D, tháng 3 năm 2020 bà D gửi xe từ tỉnh Sóc Trăng đến Tp. Hồ Chí

Minh cho H mượn làm phương tiện đi lại, không biết việc H sử dụng để cướp giật tài sản. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình tiến hành giao trả xe máy cho bà D, bà D nhận lại tài sản, không thắc mắc, khiếu nại.

Tài sản bị chiếm đoạt: Căn cứ Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 295/HĐĐGTS-TTHS ngày 04/12/2020 của Ủy ban Nhân dân quận Tân Bình (bút lục số 72) là 01 chiếc điện thoại di động hiệu Vivo Y71 2GB màu hồng trắng trị giá 2.300.000 đồng, là tài sản của bà Trần Thị Thùy T, bà Trang nhận lại tài sản và không thắc mắc, khiếu nại.

Tại bản cáo trạng số 35/CT-VKS-TB ngày 23 tháng 02 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đã truy tố bị cáo Hồng Minh H về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Trong phần luận tội đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình nêu tóm tắt nội dung vụ án, các nguyên nhân điều kiện phát sinh tội phạm, tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nêu các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 03 năm đến 04 năm tù.

Về vật chứng và trách nhiệm dân sự thì đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, không có tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Hồng Minh H, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình được phân công điều tra giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phân xét hỏi, tranh luận nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản tiếp nhận người phạm tội quả tang, thực nghiệm điều tra, bản kết luận điều tra của cơ quan cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai của bị hại, người làm chứng cùng tang vật, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận bị cáo Hồng Minh H đã có hành vi điều khiển xe gắn máy áp sát tiếp cận rồi công khai giật lấy 01 điện thoại di động hiệu Vivo Y71 trị giá 2.300.000 đồng của chị Trần Thị Thùy T, đã phạm vào tội “Cướp

giật tài sản”, thuộc trường hợp “Dùng thủ đoạn nguy hiểm”, là tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất táo bạo, liều lĩnh ngang nhiên chiếm đoạt tài sản của người khác ngay trên đường phố nơi đông người và dùng thủ đoạn nguy hiểm là xe gắn máy phân khối lớn, là nguồn nguy hiểm cao độ làm phương tiện phạm tội, tiềm ẩn nguy cơ dễ gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe của bị hại và những người đang lưu thông trên đường. Xét về tính chất vụ án là nghiêm trọng, bị cáo đã thành niên, đủ khả năng nhận thức hành vi cướp giật tài sản của người khác bị pháp luật nghiêm cấm và trừng trị nhưng chỉ vì muốn có tiền tiêu xài nên bị cáo đã cố tình thực hiện tội phạm, chứng tỏ bị cáo có thái độ coi thường pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm mục đích giáo dục, cải tạo bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi và trả lại cho bị hại, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Trần Thị Thùy T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về vật chứng vụ án:

- 01 USB chứa dữ liệu camera vụ án, là chứng cứ của vụ án và có thể lưu giữ trong hồ sơ vụ án nên cần lưu vào hồ sơ vụ án.

- 01 áo sơ mi dài tay, sọc carô màu xanh hồng, 01 áo thun tay ngắn màu đen, 01 quần jean dài màu xanh, 01 nón kết màu xanh, 01 nón bảo hiểm màu xám, là đồ vật, quần áo bị cáo sử dụng khi cướp giật tài sản, Hội đồng xét xử xét thấy đây là những vật không có giá trị và bị cáo không có yêu cầu nhận lại nên tịch thu và tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Sony Xperia màu đen, 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1011 màu đen, là tài sản cá nhân của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

- 01 biển số xe 59K1-728.19, qua giám định biển số trên là giả, là vật không có giá trị nên tịch thu và tiêu hủy.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171 và điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Căn cứ Điều 106; Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

[1] Tuyên bố bị cáo Hồng Minh H phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Xử phạt bị cáo: Hồng Minh H 03 (ba) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 27/9/2020.

[2] Lưu hồ sơ vụ án 01 USB 2GB, màu trắng có chữ Queenstown Newzealand.

Tịch thu và tiêu hủy: 01 áo sơ mi dài tay, sọc carô màu xanh hồng; 01 áo thun tay ngắn màu đen; 01 quần jean dài màu xanh; 01 nón kết màu xanh; 01 nón bảo hiểm màu xám và 01 biển số xe 59K1-728.19.

Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động hiệu Sony Xperia, màu đen và 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1011, màu đen.

(Tình trạng theo phiếu nhập kho vật chứng số 198/PNK ngày 30/12/2020 của Công an quận Tân Bình).

[3] Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án.

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại;
- Người có QL, NV liên quan;
- Công an quận Tân Bình;
- VKSND quận Tân Bình;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- TAND, VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng HSNVCS CA Tp. HCM;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Ngô Đức Thụ